

Bản án số: 58/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 29-8-2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và bà Đặng Thị Thu Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ T, sinh năm 1988, có mặt

Địa chỉ: Xóm G, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994, có mặt

Địa chỉ: Xóm B, xã QT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Cùng ĐKKHKT tại: Xóm E, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/4/2022, bản tự khai ngày 07/6/2022 và ngày 22/8/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Hồ T trình bày:

Anh T kết hôn với chị Nguyễn Thị L vào ngày 05/01/2015 tại UBND xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; kết hôn tự nguyện. Quá trình chung sống được một thời gian thì anh nghi ngờ chị L có qua lại với người yêu cũ nên xảy ra mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn là do chị L thường lên mạng xã hội Facebook nói xấu anh. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Năm 2015 anh xuất khẩu lao động được 01 tuần thì chị L chuyển chỗ ở về nhà bố mẹ đẻ sinh sống cho đến nay. Vợ chồng cắt đứt liên lạc với nhau từ tháng 3/2020 đến 18/01/2022. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên anh yêu cầu Tòa giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị L

Về con chung: Anh và chị L có 02 con chung là Hồ Dương Minh S, sinh ngày 01/01/2016 và Hồ Dương Hoài A, sinh ngày 22/3/2019. Hiện 02 con đang ở với chị L. Tại đơn khởi kiện, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hoà giải anh xin được nuôi con Hồ Dương Minh S và đề nghị giao con Hồ Dương Hoài A cho chị L nuôi dưỡng. Tại bản tự khai bổ sung ngày 22/8/2022 tại phiên tòa anh có thay đổi nội dung khởi kiện về việc nuôi con, anh đồng ý giao 02 con Hồ Dương Minh S và Hồ Dương Hoài A cho chị L nuôi dưỡng.

Về tài sản: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08/6/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị thống nhất như anh Hồ T trình bày về thời gian địa điểm đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian vợ chồng sống ly thân nhưng chị không đồng ý ly hôn vì chị mong muốn vợ chồng đoàn tụ với nhau, để cùng nuôi con.

Về con chung: Nếu ly hôn thì chị xin được nuôi 02 con Hồ Dương Minh S và Hồ Dương Hoài A, chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại UBND xã QT:

Anh Hồ T và chị Nguyễn Thị L hiện nay đang có hộ khẩu thường trú tại Xóm E, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Anh T và chị L chưa cắt, chuyển khẩu đến nơi khác và thường xuyên có mặt tại địa phương. Anh T có kinh doanh tại xã QV. Chị L có kinh doanh tại xã QT và nay cư trú ở xóm B, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Anh Hồ T kết hôn với chị Nguyễn Thị L vào ngày 05/01/2015 tại UBND xã QT. Hôn nhân đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật. Mâu thuẫn giữa anh T và chị L có ghen tuông nhau, địa phương không nắm rõ vì không yêu cầu hòa giải cơ sở. Vợ chồng anh T và chị L có 02 con chung là Hồ Dương Minh S, sinh ngày 01/01/2016 và Hồ Dương Hoài A, sinh ngày 22/3/2019, hiện 02 con đang ở

với chị L. Nay anh T yêu cầu xin ly hôn với chị L, giải quyết về con chung, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn và bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho anh Hồ T được ly hôn với chị Nguyễn Thị L; chấp nhận yêu cầu về con chung của chị L, đề nghị giao 02 con Hồ Dương Minh S và Hồ Dương Hoài A cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T vì chị L không yêu cầu. Về tài sản chung không xem xét vì đương sự không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Anh Hồ T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với chị Nguyễn Thị L, đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”. Bị đơn chị Nguyễn Thị L có hộ khẩu và cư trú tại xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Hồ T và chị Nguyễn Thị L là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

Quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nghi ngờ ghen tuông nên đã xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân; trong quá trình giải quyết vụ án anh T yêu cầu ly hôn, chị L không đồng ý ly hôn; Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh T và chị L đã sống ly thân từ tháng 02/2022 đến nay, chị L không có biện pháp hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng và anh T nhất quyết yêu cầu ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh T được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

[3] Về con chung: Về yêu cầu nuôi các con của chị L, anh T đồng ý để chị L nuôi 02 con chung; Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Hồ T được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản: Anh T và chị L không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[6] Về án phí: Anh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào Điều 51, các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2.Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hồ T được ly hôn chị Nguyễn Thị L.
- Về con chung: Giao con chung Hồ Dương Minh S, sinh ngày 01/01/2016 và Hồ Dương Hoài A, sinh ngày 22/3/2019 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh T vì chị L không yêu cầu.

Anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu nên miễn xét.

4. Về án phí: Anh Hồ T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 0007820 ngày 20/5/2022.

5.Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

6. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- UBND xã QT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

